TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 29/2026/HS-ST Ngày: 22/5/2026	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kiều Diễm.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Thanh Liêm;

Ông Phạm Hoàng Vũ

***-Thư ký phiên tòa*:** Bà Trần Huyền Giao - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - An Giang tham gia phiên tòa: Ông Danh Khênh - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 5 năm 2026, tại Phòng xử án của Tòa án nhân dân khu vực 6 -An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 24/2026/TLST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 120/2026/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2026 đối với bị cáo:

Võ Thái Ngọc Ấ; Sinh ngày 29/6/1992 tại xã V, tỉnh An Giang; Nơi thường trú và cư trú:Ấp C, xã V, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: Nông dân; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ Hoàng K và bà Thái Thị T; Vợ: Lê Thị Diễm T1; Con ruột: Có 02 người, lớn nhất sinh năm 2014, nhỏ nhất sinh năm 2019; Tiền án: Không; Tiền sự: 01 tiền sự (Ngày 16/9/2024 bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang (cũ) quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 12 tháng chấp hành xong ngày 16/6/2025, chưa hết thời gian để xem là không có tiền sự). Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/12/2025, sau đó chuyển tạm giam từ ngày 04/01/2026 theo Lệnh tạm giam số E01 ngày 02/01/2026 của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh A và Quyết định gia hạn thời hạn tạm giam số 09 ngày 21/3/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - An Giang. Hiện bị can đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam U Minh T2 (cơ sở 2); *bị cáo có mặt*.

- *Người làm chứng:* Lê Thị Diễm T1, sinh năm 1993; Nơi cư trú: ấp C, xã V, tỉnh An Giang; *có mặt*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Thái Ngọc Ấ sinh ngày 29/6/1992 đang trong thời gian quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú theo Quyết định số 185/QĐ-UBND ngày 01/8/2025 của Ủy ban nhân dân xã V, tỉnh An Giang. Vào khoảng 18 giờ ngày 25/12/2025, Ẩ sử dụng điện thoại cá nhân liên hệ qua mạng xã hội Facebook với đối tượng có tên tài khoản "Khánh Hưng Keyboard" (không rõ tên thật và địa chỉ ở đâu) hỏi mua ma túy với số tiền 200.000 đồng, sau đó Ẩ hẹn với người này đến khu vực chùa C thuộc ấp C, xã V để giao ma túy, đến khoảng 19 giờ cùng ngày, sau khi mua được ma túy Ấn mang về nhà tại ấp C, xã V, tỉnh An Giang vào phòng riêng lấy hết ma túy bỏ vào dụng cụ sử dụng một mình, sau khi hút được 03 hơi thì Ấ nghỉ sử dụng, Ẩ lấy dụng cụ sử dụng ma túy còn chất ma túy bên trong cất giấu vào tủ trang điểm của vợ Ấ để trong phòng để khi có nhu cầu thì tiếp tục sử dụng. Đến ngày 26/12/2025, Ẩ bị Công an xã V mời làm việc và tiến hành xét nghiệm bằng cách test nhanh nước tiểu đối với Ấn thì cho kết quả dương tính với chất ma túy, đồng thời tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Ấ thu giữ bộ dụng cụ sử dụng ma túy có một ống thủy tinh dài 15,5cm bên trong có chứa chất bám dính màu xám (Ký hiệu M1) và thu mẫu nước tiểu của Ẩ (Ký hiệu M2) để tiến hành giám định chất ma túy. Trong quá trình điều tra, Ấ đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên.

** Tại Kết luận giám định số 1691/KL-KTHS ngày 31/12/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh A kết luận:*

- Mẫu ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,2095 gam.

- Mẫu ký hiệu M2 gửi đến giám định có chứa thành phần chất ma túy, loại Methamphetamine..

** Vật chứng thu giữ:*

- 01 (một) chai nhựa dán nhãn trà ô-long T3, thể tích 450ml, nắp chai có gắn hai đoạn ống hút gồm: 01 (một) đoạn bằng nhựa màu cam dài 19cm, 01 (một) đoạn ống hút màu đỏ sọc trắng nối ống thủy tinh dài 15,5cm, có đầu tròn, đường kính 0,9cm và 01 (một) bịch nylon bên trong có chứa khối lượng 0,1335 gam ma túy Methamphetamine (được niêm phong trong 01 phong bì màu trắng (Ghi vụ số

2631 Mẫu 01) có chữ ký của: Giám định viễn Nguyễn Hoàng N; Người chứng kiến niêm phong Phạm Hồ Q và hình dấu tròn của Phòng K1 - Công an tỉnh A.

- 02 (hai) bật lửa có gas trong đó: 01 (một) bật lửa màu xanh dài 7,5cm, ngang 2,1cm; 01 (một) bật lửa màu trắng dài 11,5cm, đầu ngòi dài 6cm, ngang 2,3cm (đã qua sử dụng) được niêm phong vào túi niêm phong ký hiệu NS3, mã số 2038997. Có chữ ký xác nhận người vi phạm Võ Thái Ngọc Â; người chứng Võ Ngọc P; Điều tra viên Đường Đ.

- Điện thoại di động, số lượng: 01 chiếc; Đặc điểm: 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO Reno13 F5G, kiểu máy CPH 2699, số IMEI 1: 865009076545, số IMEI 2: 865009076545255248, số S: 437d5e2d, màn hình cảm ứng, màu tím, đã qua sử dụng (được niêm phong).

Tại bản Cáo trạng số 05/CT-VKSKV6 ngày 28 tháng 4 năm 2026 của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 6 - An Giang đã truy tố bị cáo Võ Thái Ngọc Ẩ "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự và tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm b Khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Võ Thái Ngọc Ẩ "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự và tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Võ Thái Ngọc Ẩ từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Võ Thái Ngọc Ẩ từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy những vật chứng sau:

+ 01 (một) chai nhựa dán nhãn trà ô long T3, thể tích 450ml, nắp chai có gắn hai đoạn ống hút gồm: 01 (một) đoạn bằng nhựa màu cam dài 19cm, 01 (một) đoạn ống hút màu đỏ sọc trắng nối ống thủy tinh dài 15,5cm, có đầu tròn, đường kính 0,9cm và 01 (một) bịch nylon bên trong có chứa khối lượng 0,2335 gam ma

túy Methamphetamine (được niêm phong trong 01 phong bì màu trắng (Ghi vụ số 2631 Mẫu 01) có chữ ký của: Giám định viên Nguyễn Hoàng N; Người chứng kiến niêm phong Phạm Hồ Q và hình dấu tròn của Phòng K1 - Công an tỉnh A.

+ 02 (hai) bật lửa có gas trong đó: 01 (một) bật lửa màu xanh dài 7,5cm, ngang 2,1cm; 01 (một) bật lửa màu trắng dài 11,5cm, đầu ngòi dài 6cm, ngang 2,3cm (đã qua sử dụng) được niêm phong vào túi niêm phong ký hiệu NS3, mã số 2038997. Có chữ ký xác nhận người vi phạm Võ Thái Ngọc Ấ; người chứng kiến Võ Ngọc P; Điều tra viên Đường Đ.

- Đề nghị tịch thu nộp ngân sách nhà nước vật chứng: Điện thoại di động, số lượng: 01 chiếc; Đặc điểm: 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO Reno13 F5G, kiểu máy CPH 2699, số IMEI 1: 865009076545, số IMEI 2: 865009076545255248, số S: 437d5e2d, màn hình cảm ứng, màu tím, đã qua sử dụng (Điện thoại của Võ Thái Ngọc Ấ sử dụng liên lạc mua ma túy, tiến quan đến hành vi phạm tội).

- Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không tranh luận gì thêm xin giảm nhẹ hình phạt.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án và các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra; Điều tra viên; Viện kiểm sát; Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng; người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Võ Thái Ngọc Ấ đã khai nhận toàn bộ hành vi. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đủ cơ sở kết luận: Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo đang trong thời gian quản lý sau cai nghiện nhưng đã có hành vi có hành vi sử dụng và tàng trữ trái phép 0,2095 gam chất ma túy, loại Methamphetanmine, nhằm mục đích để sử dụng; bị cáo thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp nên hành vi của bị cáo

đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự và tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm đến an ninh, trật tự xã hội. Do đó, cần tuyên cho bị cáo mức án nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành thật khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Qua phân tích, xét thấy cần xử bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn để cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, buộc bị cáo chấp hành hình phạt tập trung để cơ quan có thẩm quyền giáo dục cho bị cáo thành người tốt sống có ích cho gia đình và xã hội.

[6] *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy những vật chứng sau:

+ 01 (một) chai nhựa dán nhãn trà ô long T3, thể tích 450ml, nắp chai có gắn hai đoạn ống hút gồm: 01 (một) đoạn bằng nhựa màu cam dài 19cm, 01 (một) đoạn ống hút màu đỏ sọc trắng nối ống thủy tinh dài 15,5cm, có đầu tròn, đường kính 0,9cm và 01 (một) bịch nylon bên trong có chứa khối lượng 0,2335 gam ma túy Methamphetamine (được niêm phong trong 01 phong bì màu trắng (Ghi vụ số 2631 Mẫu 01) có chữ ký của: Giám định viên Nguyễn Hoàng N; Người chứng kiến niêm phong Phạm Hồ Q và hình dấu tròn của Phòng K1 - Công an tỉnh A.

+ 02 (hai) bật lửa có gas trong đó: 01 (một) bật lửa màu xanh dài 7,5cm, ngang 2,1cm; 01 (một) bật lửa màu trắng dài 11,5cm, đầu ngòi dài 6cm, ngang 2,3cm (đã qua sử dụng) được niêm phong vào túi niêm phong ký hiệu NS3, mã số 2038997. Có chữ ký xác nhận người vi phạm Võ Thái Ngọc Ấ; người chứng kiến Võ Ngọc P; Điều tra viên Đường Đ.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước vật chứng: Điện thoại di động, số lượng: 01 chiếc; Đặc điểm: 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO Reno13 F5G, kiểu máy CPH 2699, số IMEI 1: 865009076545, số IMEI 2: 865009076545255248, số S: 437d5e2d, màn hình cảm ứng, màu tím, đã qua sử dụng (Điện thoại của Võ Thái Ngọc Ấ sử dụng liên lạc mua ma túy, tiến quan đến hành vi phạm tội).

[7] *Về án phí sơ thẩm:* Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và các

Điều 6, Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Ẩ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, tuyên bố bị cáo Võ Thái Ngọc Ẩ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s Điều 51 Bộ luật Hình, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Võ Thái Ngọc Ẩ 03 (ba) năm tù.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Võ Thái Ngọc Ẩ phạm tội "Sử dụng trái phép chất ma túy"; Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a, điểm s Điều 51 Bộ luật Hình, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Võ Thái Ngọc Ẩ 02 (hai) năm tù.

Tổng hợp hình phạt bị cáo phải chấp hành là 05 (Năm) năm tù, tính kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam là ngày 26/12/2025.

2- *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy những vật chứng sau:

+ 01 (một) chai nhựa dán nhãn trà ô long T3, thể tích 450ml, nắp chai có gắn hai đoạn ống hút gồm: 01 (một) đoạn bằng nhựa màu cam dài 19cm, 01 (một) đoạn ống hút màu đỏ sọc trắng nối ống thủy tinh dài 15,5cm, có đầu tròn, đường kính 0,9cm và 01 (một) bịch nylon bên trong có chứa khối lượng 0,2335 gam ma túy Methamphetamine (được niêm phong trong 01 phong bì màu trắng (Ghi vụ số 2631 Mẫu 01) có chữ ký của: Giám định viên Nguyễn Hoàng N; Người chứng kiến niêm phong Phạm Hồ Q và hình dấu tròn của Phòng K1 - Công an tỉnh A.

+ 02 (hai) bật lửa có gas trong đó: 01 (một) bật lửa màu xanh dài 7,5cm, ngang 2,1cm; 01 (một) bật lửa màu trắng dài 11,5cm, đầu ngòi dài 6cm, ngang 2,3cm (đã qua sử dụng) được niêm phong vào túi niêm phong ký hiệu NS3, mã số 2038997. Có chữ ký xác nhận người vi phạm Võ Thái Ngọc Ấ; người chứng kiến Võ Ngọc P; Điều tra viên Đường Đ.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước vật chứng: Điện thoại di động, số lượng: 01 chiếc; Đặc điểm: 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO Reno13 F5G, kiểu máy CPH 2699, số IMEI 1: 865009076545, số IMEI 2: 865009076545255248, số S: 437d5e2d, màn hình cảm ứng, màu tím, đã qua sử dụng (Điện thoại của Võ

Thái Ngọc Ấ sử dụng liên lạc mua ma túy, tiến quan đến hành vi phạm tội).

(Các vật chứng trên hiện Phòng Thi hành án dân sự khu vực 6 – An Giang đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/4/2026)

3- Về án phí sơ thẩm: Bị cáo Võ Thái Ngọc Ấ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4- Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- UBND xã Vĩnh Phong;
- VKSND khu vực 6 - An Giang;
- CA xã Vĩnh Phong;
- Phòng Thi hành án khu vực 6 - An Giang;
- Tòa án tỉnh An Giang;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an tỉnh An Giang;
- Phân trại tạm giam U Minh Thượng cơ sở 2;
- VKSND tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh An Giang;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Kiều Diễm